

**CÔNG TY CP XÂY LẮP CƠ KHÍ
VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Số: 79/CV-MCF-TCHC

Long An, ngày 16 tháng 04 năm 2025

**Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: Công ty CP Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm
2. Mã chứng khoán: MCF
3. Địa chỉ: 29 Nguyễn Thị Bảy, Phường 6 Thành phố Tân An, Long An
4. Điện thoại liên hệ: 02723.821780 Fax: 02723.820509
5. E-mail: info@mecofood.com.vn
6. Người thực hiện CBTT: Lê Trường Sơn chức vụ Tổng giám đốc
7. Loại công bố thông tin

☐ Định kỳ

☒ Bất thường

☐ Theo yêu cầu

8. Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết HĐQT ngày 16/04/2025.

9. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 16/04/2025 tại đường dẫn: [www.mecofood.com.vn/cổ đồng](http://www.mecofood.com.vn/cổ%20đồng)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

* Nơi nhận :

-Như trên

- Lưu VT, HĐQT

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật



LÊ TRƯỜNG SƠN

Số: 09B/NQ-MCF-HĐQT

Long An, ngày 16 tháng 04 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP – CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Căn cứ Biên họp Hội đồng quản trị số 09A/BB-MCF-HĐQT ngày 16/04/2025.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm thống nhất thông qua nội dung các báo cáo và các tờ trình để trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 cụ thể như sau:

Thông qua các báo cáo sau đây:

1. Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2025.

2. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc năm 2024 và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, phương hướng của Ban kiểm soát năm 2025.

Thông qua các tờ trình sau đây:

1. Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025.

2. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2024

3. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

4. Tờ trình kết quả thực hiện quỹ lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2025.

5. Tờ trình thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị năm 2025.

6. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán độc lập 2025.

7. Tờ trình về việc dừng SXKD ngành hàng Mỹ nghệ.

8. Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung TV HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028).

Điều 2: Thống nhất phê duyệt tổng hạn mức tín dụng 350 tỷ đồng cho công ty được huy động thường xuyên phục vụ cho SXKD trong năm 2025 cụ thể như sau:

1. Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank)- Chi nhánh Long An: 100 tỷ đồng.

2. Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) - Chi nhánh Long An: 100 tỷ đồng.

3. Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Long An: 50 tỷ đồng.

4. Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Mộc Hóa: 50 tỷ đồng.

5. Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB) – Chi nhánh Sài Gòn: 50 tỷ đồng.

Điều 3: Thống nhất thông qua tỷ lệ phân phối quỹ khen thưởng Ban điều hành năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

- | | |
|--|-----------------------|
| - Chủ tịch HĐQT không chuyên trách | : hệ số 10 |
| - Phó chủ tịch HĐQT chuyên trách | : bằng 90% Chủ tịch |
| - Phó chủ tịch HĐQT không chuyên trách | : bằng 80% Chủ tịch |
| - TV HĐQT không chuyên trách | : bằng 70% Chủ tịch |
| - TV HĐQT trực tiếp điều hành Công ty | : bằng 25% Chủ tịch |
| - Trưởng Ban kiểm soát | : bằng 40% Chủ tịch |
| - TV Ban kiểm soát | : bằng 50% Trưởng BKS |
| - Tổng Giám đốc | : bằng 100% Chủ tịch |
| - Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng | : bằng 70% Chủ tịch |

Điều 4: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông, Bà Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và các Trưởng phòng ban có liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận :

- Như Điều 4
- Sở GD&ĐT HN
- UBCKNN
- HĐQT, BKS Cty
- BTGD Công ty
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



LÊ PHÁT TÀI

Số: 11/BC-MCF-HĐQT

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 như sau:

PHẦN I BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1.1. Tình hình chung:

Năm 2024 tình hình hoạt động SXKD của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, các ngành hàng của Công ty đều không đạt được lợi nhuận, doanh thu và sản lượng theo như kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

Mặt hàng lương thực: Giá gạo luôn đứng ở mức cao, công tác dự báo tình hình để chọn thời điểm mua vào, bán ra gặp rất nhiều khó khăn, đối với khách hàng gạo công ty chỉ giữ được khách hàng truyền thống, việc tìm kiếm khách hàng mới rất khó khăn. Hợp đồng xuất khẩu rất ít do ảnh hưởng của cước tàu tăng các khách hàng chờ đợi thời điểm giá cước tàu xuống mới nhập hàng.

Mặt hàng bê tông: Từ đầu năm đến nay có rất nhiều dự án công trình công nhưng việc triển khai rất chậm hoặc hoạt động cầm chừng, công ty chỉ thực hiện các công trình dân dụng và đường giao thông nông thôn nên sản lượng bê tông bán ra rất thấp. Ngoài ra trong năm 2024 bờ kè xí nghiệp được Nhà nước thi công nên việc nhập nguyên liệu như cát, đá... trực tiếp từ bãi xí nghiệp không thực hiện được, công ty phải thuê bến bãi của đơn vị tư nhân bên ngoài vận chuyển về xí nghiệp làm tăng chi phí sản xuất của ngành hàng này.

Mặt hàng Mỹ nghệ: Hợp đồng năm 2024 đã ký với khách hàng là 12,5 cont. Với sản lượng bán ra như trên thì ngành hàng mỹ nghệ không bù đắp được chi phí nên thường xuyên bị lỗ. Những năm gần đây ngành hàng mỹ nghệ SXKD không còn mang lại hiệu quả và đã làm ảnh hưởng đến kết quả SXKD chung toàn công ty, dự báo nếu tiếp tục SXKD sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong thời gian tới. Hiện công ty đã tạm dừng SXKD ngành hàng này.

Mặt hàng bao bì: Được sự ủng hộ tiêu thụ trong hệ thống Tổng công ty cũng như các khách hàng bên ngoài nhưng có sự cạnh tranh về giá bán rất gay gắt, mặc dù sản lượng bán ra tăng hơn so với cùng kỳ năm 2023 nhưng hiệu quả mang lại rất thấp.

Mặt hàng cơ khí: Không có hợp đồng lớn, chủ yếu là hợp đồng sửa chữa và cải tạo, nâng cấp dây chuyền máy móc thiết bị cho các đơn vị bên ngoài và các công trình sửa chữa trong hệ thống Tổng Công ty nên doanh thu thấp, tốn kém nhiều nhân lực, lực lượng công nhân cơ khí mỏng, Công ty phải tìm nhiều giải pháp để đảm bảo hiệu quả và đúng tiến độ cho khách hàng.

Đứng trước khó khăn trên Hội đồng quản trị, Ban điều hành luôn nắm bắt tình hình thị trường có những bước đi thận trọng, chắc chắn và linh hoạt đảm bảo có hiệu quả. Tuy lợi nhuận năm 2024 không đạt được theo kế hoạch đề ra nhưng công ty cũng bảo tồn và phát triển nguồn vốn của Nhà nước, cổ đông, đảm bảo được việc làm, đời sống, thu nhập cho người lao động trong Công ty.

II- HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

2.1. Cơ cấu nhân sự

HĐQT Công ty gồm 05 thành viên:

STT	Thành Viên HĐQT	Chức vụ	Cổ đông/ Đại diện cổ đông lớn
1	Ông Lê Phát Tài	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT Không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 20% VDL
2	Ông Nguyễn Văn Kiệt	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VDL
3	Bà Lê Mai Hân	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT Không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VDL
4	Bà Hồ Thị Cẩm Vân	TV HĐQT (Thành viên HĐQT Không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VDL
5	Ông Nguyễn Bình Hiền	TV HĐQT (Thành viên HĐQT không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VDL

2.2. Kết quả hoạt động:

Năm 2024, HĐQT đã tổ chức các hoạt động nhằm thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông (ĐHCD) theo đúng các quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc của HĐQT, Quy chế quản trị Công ty và các quy định của pháp luật.

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHCĐ Công ty ngày 08/05/2024 thông qua, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty thực hiện các nhiệm vụ chính sau đây:

Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;

Thực hiện công tác đầu tư;

Thực hiện chi trả thù lao, tiền lương cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và phân bổ các quỹ theo đúng Nghị quyết;

Một số công tác khác. Kết quả cụ thể như sau:

2.3. Kết quả các thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024			So cùng kỳ 2023 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	So KH năm 2024 (%)	
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	572,529	494,134	86,31	110,68
2	Lợi nhuận Tr.thuế	Tỷ đồng	14	12,528	89,49	90,12
3	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	Theo QĐ	5,278		105,08
4	Thu nhập B/Q	Tr đồng	8,850	9,616	108,65	101,64

2.4. Kết quả thực hiện sản lượng kinh doanh từng ngành hàng:

STT	Diễn giải	ĐVT	Năm 2024			So cùng kỳ 2023 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	So KH năm (%)	
I	Mua vào					
1	- Lương thực (quy gạo)	Tấn	34.000	26.653	78,39	115,41
II	Bán ra					
1	- Lương thực bán ra	Tấn	34.000	22.440	66,00	88,72
	Trong đó: + Xuất khẩu	Tấn	6.000	3.438		
	+ Gạo Nội địa	Tấn	28.000	19.002		
2	- Bao bì	1000 cái	7.000	5.466	78,09	145,84
3	- Cơ khí	Tỉ đồng	25	26	104	118,18
4	- Bê tông – VLXD	m3	60.000	42.657	71,10	112,97
5	- Mỹ nghệ	Cont	20	12,5	62,5	100

2.5. Kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận:

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024, Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023 theo phê duyệt, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

ST T	NỘI DUNG	KẾ HOẠCH 2023	THỰC HIỆN 2023	(%) so với NQ ĐHĐCĐ
1	Tổng doanh thu	511.538.000.000	446.452.863.082	87,28%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.800.000.000	13.900.916.734	100,73%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	11.040.000.000	16.110.911.431	145,93%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước		191.462.556	
	- Quỹ đầu tư phát triển từ các năm trước		5.055.904.066	
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	11.040.000.000	10.863.544.809	
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	11.040.000.000	10.863.544.809	98,40%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	84.000.000	102.000.000	121,43%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo ND 53)	310.700.000	310.700.000	100,00%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.064.530.000	1.045.084.000	98,17%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.596.795.000	1.567.627.000	98,17%
e	Chia cổ tức	7.975.600.120	12.933.405.600	
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL (VDL: 107.778.380 000 đồng)	7,40%	12,00%	162,16%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	8.374.880	152.094.831	

2.6. Tình hình chi trả thù lao:

Công ty đã thực hiện chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2024 với mức như sau:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 10.000.000 đồng/người/tháng
- Phó chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 8.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 7.000.000 đồng/người/tháng
- Kiểm soát viên: 4.500.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT: 4.500.000 đồng/người/tháng

2.7. Công tác đầu tư:

Trong năm 2024 Công ty đã thực hiện đầu tư các hạng mục cấp thiết phát sinh tổng giá trị chưa bao gồm VAT là 1.772.370.825 đồng trong đó:

STT	Tên hạng mục đầu tư	Kế hoạch Đầu tư - XDCB 2024 được	Tổng mức đầu tư năm 2024	Ghi chú
-----	---------------------	----------------------------------	--------------------------	---------

		duyet		
I	Xí nghiệp Xây lắp Cơ khí	3.850.000.000		
1	Máy cắt kim loại CNC (VN, mới 100%): 1 máy	550.000.000		Năm 2023 chuyển sang
2	Xe trộn bê tông (TQ, mới 100%): 2 chiếc	3.300.000.000		
II	Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm	4.730.000.000	1.040.179.916	
1	Hệ thống bồn chứa thành phẩm (Dc máy 3 – PX1)	2.000.000.000		Năm 2023 chuyển sang
2	Hồ chứa nước PCCC	550.000.000		Thực hiện xong năm 2023
3	Nâng nền kho PX 1	1.210.000.000	161.712.452	Năm 2023 chuyển sang
4	Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý bụi các dây chuyền máy tại PX1	970.000.000	821.467.464	Năm 2023 chuyển sang
5	Cân băng tải CBS01- Trạm KD CBLT Cao Lãnh		57.000.000	Nghị quyết số 13/NQ-MCF-HĐQT ngày 02/05/2024
III	Văn phòng công ty		732.190.909	
1	Xe Toyota Innova 8 chỗ BKS: 62A 396.67		732.190.909	Nghị quyết số 07/NQ-MCF-HĐQT ngày 20/03/2024
TỔNG CỘNG		8.580.000.000	1.772.370.825	

2.8. Về công tác tài chính kế toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán:

Quản trị tài chính lành mạnh, nguồn vốn được bảo toàn, dòng tiền kịp thời phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, vay vốn ngân hàng đảm bảo trả nợ đúng hạn.

Ngày 02/07/2024, công ty đã ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét số 80/2025/HĐKT-CPA VIET NAM - HCM với Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính tại ngày 30/06/2024 và kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024. Báo cáo tài chính bán niên và năm 2024 được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, các ý kiến của kiểm toán đều chấp thuận toàn bộ báo cáo tài chính, không có yếu tố loại trừ.

2.9. Về công tác quản trị:

HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế quy định nội bộ của công ty. Ngoài ra, với trình độ và kinh nghiệm nhiều năm quản lý của các thành viên HĐQT, theo phân công nhiệm vụ của các thành viên phù hợp với các lĩnh vực là thế mạnh của các thành

viên; đã tạo điều kiện cho các thành viên phát huy ưu thế cũng như luôn sát cánh cùng Ban điều hành trong mọi lĩnh vực hoạt động của công ty. Đồng thời, các Thành viên HĐQT luôn phối hợp chặt chẽ, thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

Bên cạnh đó, HĐQT cũng phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát (BKS) và luôn lắng nghe các ý kiến đóng góp của BKS cũng như tạo mọi điều kiện để đảm bảo tính độc lập hoạt động của BKS.

Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức 11 cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT liên quan đến vấn đề như hoạt động SXKD, công tác đầu tư, công tác tổ chức nhân sự và các công tác khác. Thư mời và tài liệu họp đều được gửi đến TV HĐQT và BKS theo đúng quy định. Tại các cuộc họp, các thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ và có ý kiến biểu quyết với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác, thực hiện các nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển chung của Công ty. Sau các cuộc họp, tổ chức lấy ý kiến,...HĐQT đã ban hành 11 Nghị quyết và Quyết định.

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2024:

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	04/NQ-MCF-HĐQT	11/03/2024	Thống nhất việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	100%
2	07/NQ-MCF-HĐQT	20/03/2024	- Thống nhất thông qua báo cáo tình hình hoạt động SXKD năm 2023 - Thống nhất thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam kiểm toán - Thống nhất thông qua chủ trương đầu tư xe con phục vụ công tác tại Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm	100%
3	08/QĐ-MCF-HĐQT	20/03/2024	- Quyết định Ban hành quy chế công bố thông tin của công ty.	100%
4	10/NQ-MCF-HĐQT	08/04/2024	- Thống nhất chọn ngày 08/05/2024 là ngày tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.	100%
5	13/NQ-MCF-HĐQT	02/5/2024	- Thông qua các báo cáo và các tờ trình trình đại hội cổ đông thường niên năm 2024 phê duyệt.	100%

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
6	30/NQ-MCF-HĐQT	13/05/2024	- Thông qua việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2023.	100%
7	30C/NQ-MCF0-HĐQT	20/05/2024	- Thống nhất giao cho Tổng giám đốc Công ty triển khai lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán độc lập đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.	100%
8	37/NQ-MCF-HĐQT	28/06/2024	- Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam là đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của công ty.	100%
9	40/NQ-MCF-HĐQT	28/8/2024	- Chấp thuận cho Công ty được huy động vốn tại BIDV Chi nhánh Long An để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh theo hình thức hạn mức tín dụng/theo món.	100%
10	43/NQ-MCF-HĐQT	09/10/2024	- Thông qua việc tái cấp tín dụng và thế chấp tài sản tại Ngân hàng Vietcombank Chi nhánh Long An.	100%
11	45/NQ-MCF-HĐQT	31/12/2024	- Thống nhất tạm dừng hoạt động SXKD ngành hàng Mỹ nghệ của Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.	100%

2.10. Đánh giá hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành:

Việc giám sát hoạt động của TGD và BDH đã được HĐQT thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ, Quy chế và các quy định khác, cụ thể như sau:

HĐQT cùng tham gia các cuộc họp giao ban tháng, quý, năm cùng TGD và BDH để nắm bắt tình hình và có hướng chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn (nếu có) kịp thời nhằm đạt các mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh được ĐHĐCĐ giao. Thường xuyên yêu cầu BDH rà soát, báo cáo kịp thời tình hình triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của HĐQT.

Phối hợp với công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát để theo dõi và nắm bắt tốt hơn tình hình hoạt động của Công ty để có thể đưa ra các quyết sách kịp thời, hạn chế rủi ro.

Nhìn chung, HĐQT cho rằng BDH đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong công tác quản trị, điều hành, bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT trong nhiệm vụ quản lý, điều hành năm 2024 trong bối cảnh hết sức khó khăn.

2.11. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

trong năm 2024 : Đính kèm phụ lục 01.

2.12. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Đính kèm phụ lục 02.

2.13. Về kết quả công tác quản trị và giám sát:

Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược do ĐHĐCĐ đề ra.

HĐQT đã tuân thủ các quy định về quản trị công ty, triệu tập các cuộc họp định kỳ và bất thường nhằm kịp thời chỉ đạo, ban hành các quyết định phù hợp với tình hình thực tế.

HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hỗ trợ, giám sát BDH thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời hài hòa lợi ích của Công ty và các cổ đông.

Các thành viên HĐQT nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với BDH và có sự chia sẻ kinh nghiệm, tương tác, trao đổi đối với BDH về nghiệp vụ quản trị Công ty.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng đại diện của các chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Công ty, định hướng phù hợp và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ giao, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của BDH, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với BDH tìm kiếm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh năm 2024.

Nhìn chung, năm 2024, trong bối cảnh ảnh hưởng nặng nề từ các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế, tình hình thế giới biến động rất nhanh và phức tạp; Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, xung đột quân sự nhiều nơi kéo dài dẫn đến suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu; rủi ro tài chính, tiền tệ, mất an ninh năng lượng, lương thực... Đối với tình hình trong nước, áp lực lạm phát tăng cao; giá xăng dầu, nguyên vật liệu biến động mạnh, ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế. HĐQT đã triển khai các giải pháp quyết liệt trong công tác giám sát, chỉ đạo BDH thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi từ đó đảm bảo lợi ích cho Công ty và cổ đông.

PHẦN II
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:

Nhận định năm 2025 tình hình sản xuất kinh doanh của công ty vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn bởi sự tác động của nhiều yếu tố trong và ngoài nước như: Xung đột tiếp tục leo thang ở Ukraine, Trung Đông, các chuỗi cung ứng toàn cầu đứt gãy cục bộ, giá xăng dầu, hàng hóa cơ bản, cước vận tải biến động mạnh; tỷ giá, lãi suất biến động khó lường; thiên tai, biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng, lương thực...

Từ nhận định trên, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH:

1. Kế hoạch một số chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2025:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2025	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	621.487	
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	12,5	
3	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	Theo QĐ	
4	Thu nhập bình quân người LĐ	Tr đồng	10,890	

2. Kế hoạch sản lượng kinh doanh từng ngành năm 2025:

Stt	Diễn giải	ĐVT	KH 2025	Ghi chú
1	- Lương thực mua vào quy gạo:	Tấn	34.000	
	Trong đó: + Gạo các loại :	Tấn	33.500	
	+ Lúa các loại :	Tấn	1.000	
	- Lương thực bán ra quy gạo	Tấn	34.000	
	Trong đó: + Xuất khẩu	Tấn	6.000	
	+ Gạo Nội địa	Tấn	28.000	
2	Bao bì (quy chuẩn 120 gr)	Triệu cái	7	
3	Doanh số cơ khí	Tỷ đồng	25	
4	Bê tông	M3	60.000	

3. Phương hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2025

Trong năm 2025, HĐQT sẽ tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông.

- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2025 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.

- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính,

đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát quản lý sử dụng vốn, tài sản đảm bảo theo đúng quy định. Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn Công ty.

- Tăng cường chỉ đạo công tác quản trị rủi ro của toàn Công ty, kiểm soát rủi ro về công nợ, hàng tồn kho.

- Chỉ đạo việc công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Đổi mới chính sách tiền lương, thưởng, chính sách nhân viên, cơ chế phân cấp phân quyền, cải cách thủ tục hành chính.

- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng chuyển đổi số, công nghệ thông tin trong quản trị, quản lý doanh nghiệp.

- Tổ chức rà soát, sắp xếp đánh giá cán bộ, quy hoạch nguồn cán bộ lãnh đạo quản lý, Ban Tổng giám đốc, lãnh đạo cấp phòng, đơn vị trực thuộc.

- Tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao năng lực công tác, nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn, năng lực đàm phán ký kết hợp đồng.

- Thường xuyên rà soát và hoàn thiện các quy chế quy định cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2024 và định hướng hoạt động trong năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
 - UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
 - Tổng Công ty LTMN;
 - HĐQT, BKS Công ty;
 - Ban TGD Công ty;
 - Lưu VT
- (Tài liệu ĐHCĐTN 2025).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

LÊ PHÁT TÀI

Phụ lục 01: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Đính kèm báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị công ty năm 2024 số: /BC-MCF-HĐQT ngày tháng năm 2025

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy CNSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết	Nội dung	Giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - CTCP	Cổ đông nhà nước chiếm 60% VDL	0300613198	2/8/2007	Sở Kế hoạch đầu tư TP HCM	333 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1, TPHCM	1/1/2024 đến 31/12/2024	24/NQ-MCF- ĐHCD ngày 08/05/2024	Bán bao bì, gạo, cơ khí	48,267,778,400	
									Tiền cổ tức	7,760,160,000	
2	Công ty Lương thực Long An	Công ty con của Tổng Công ty Lương thực miền Nam - công ty cổ phần	0300613198-008	11/2/1996	Sở Kế hoạch đầu tư Long An	số 10 Đường Cừ Luyên, Phường 5, TP Tân An, Long An	1/1/2024 đến 31/12/2024		Bán bao bì, dịch vụ cơ khí	7,429,306,711	
3	Công Ty Lương Thực Đồng Tháp Công Ty Cổ Phần	Công ty con của Tổng Công ty Lương thực miền Nam - công ty cổ phần	0300613198-010	6/16/2006	Sở Kế hoạch đầu tư Đồng Tháp	Số 531, Quốc lộ 30, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam	1/1/2024 đến 31/12/2024		Bán dịch vụ cơ khí	8,400,000	
									Phí hợp tác khai thác mặt bằng và các dịch vụ kèm theo	1,832,895,242	
4	Xuất Nhập Khẩu Kiên Giang	Công ty cổ phần có vốn góp của Tổng Công ty Lương thực miền Nam - công ty cổ phần	1700100989	12/22/2005	Sở Kế hoạch đầu tư Kiên Giang	85-87 đường Lạc Hồng, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	1/1/2024 đến 31/12/2024		Bán bao bì, dịch vụ cơ khí	9,378,789,000	
									Phí xăng	454,545	
5	Công ty Cổ Phần Sài Gòn Lương Thực	Công ty cổ phần có vốn góp của Tổng Công ty Lương thực miền Nam - công ty cổ phần	0300606715	4/4/2005	Sở Kế hoạch đầu tư TP HCM	265 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí minh	1/1/2024 đến 31/12/2024		Bán gạo và gia công xay lúa	2,210,321,857	
6	Công ty Lương thực Tiền Giang	Công ty con của Tổng Công ty Lương thực miền Nam - công ty cổ phần	0300613198-009	6/7/2006	Sở Kế hoạch đầu tư Tiền Giang	số 256, Khu phố 2, Phường 10, Thành phố Mỹ Tho,tỉnh Tiền Giang	1/1/2024 đến 31/12/2024		Mua nước suối xanh	48,306,949	
7	Công ty Cổ Phần Lương Thực Thực Phẩm COLUSA- MILIKET	Công ty cổ phần có vốn góp của Tổng Công ty Lương thực miền Nam - công ty cổ phần	0304517551	1/3/2023	Sở Kế hoạch đầu tư TP HCM	số 1230, Kha Vạn Cân, Phường Linh Trung, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh	1/1/2024 đến 31/12/2024		Bán gạo	1,700,000	
									Mua mì tôm	34,444,410	
8	Công ty Cổ Phần Lương Thực Thực Phẩm SAFOCO	Công ty cổ phần có vốn góp của Tổng Công ty Lương thực miền Nam - công ty cổ phần	0303752249	4/14/2005	Sở Kế hoạch đầu tư TP HCM	1079 Phạm Văn Đồng, Khu phố 1, Phường Linh Tây, Thành phố Thủ Đức, Tp.HCM	1/7/2024 đến 31/12/2024		Bán bao bì	40,890,000	

Phụ lục 042: Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Đính kèm báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị công ty năm 2024 số: /BC-MCF-HĐQT ngày tháng năm 2025

STT	Công ty thực hiện giao dịch	Quan hệ với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác	Số giấy CNSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết	Nội dung	Giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - CTCP	Bà Hồ Thị Cẩm Vân đang là thành viên HĐQT Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm đồng thời đang là thành viên HĐQT Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - CTCP	0300613198	2/8/2007	Sở Kế hoạch đầu tư TP HCM	333 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1, TPHCM	1/1/2024 đến 31/12/2024	24/NQ-MCF-ĐHCD ngày 08/05/2024	Bán bao bì, gạo, cơ khí	48,267,778,400	
									Tiền cổ tức	7,760,160,000	

Số:...../BC-MCF-BKS

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và
Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm.
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Ban kiểm soát (BKS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm (Công ty) Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong năm 2024 với các nội dung sau:

A. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I- Đặc điểm tình hình:

1.Tình hình chung:

Năm 2024 kinh tế thế giới và trong nước đối mặt với nhiều khó khăn giá dầu thô, hàng hóa cơ bản, dịch vụ vận tải biến động mạnh; chính sách tiền tệ ở nhiều nước chưa rõ xu hướng; biến đổi khí hậu, thiên tai.

Ở trong nước nền kinh tế chịu tác động từ bên ngoài trên nhiều lĩnh vực, nhất là về xuất khẩu, thương mại, đầu tư, tài chính, tiền tệ, tỷ giá, lãi suất.

2. Tình hình của Công ty:

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, hoạt động SXKD của Công ty có những thuận lợi và khó khăn sau:

a. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Ban lãnh đạo Tổng công ty Lương thực Miền Nam.

- Sự chỉ đạo điều hành quyết liệt, năng động, sáng tạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty.

- Sự đoàn kết thống nhất của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty và toàn thể CBCNV-NLĐ nhằm vượt qua khó khăn phát triển sản xuất.

- Công ty có tình hình tài chính lành mạnh nhiều năm liền kinh doanh có hiệu quả được các tổ chức tín dụng tin tưởng cấp hạn mức cho vay.

- Công ty có đội ngũ cán bộ có trình độ giàu kinh nghiệm trong quản lý điều hành, có lực lượng lao động trẻ giàu tính sáng tạo và niềm say mê trong công việc.

b. Khó khăn:

Trong năm 2024, do tình hình trong nước và thế giới làm biến động giá xăng dầu, hàng hóa và nguyên vật liệu tăng làm cho hoạt động SXKD của Công ty gặp nhiều khó khăn. Các ngành hàng của Công ty đều không đạt được sản lượng, doanh thu và lợi nhuận theo kế hoạch đề ra.

- **Mặt hàng lương thực:** Giá gạo luôn đứng ở mức cao, công tác dự báo tình hình để chọn thời điểm mua vào, bán ra gặp rất nhiều khó khăn, đối với khách hàng gạo công ty chỉ giữ được khách hàng truyền thống, việc tìm kiếm khách hàng mới rất khó khăn. Hợp đồng xuất khẩu rất ít do ảnh hưởng của cước tàu tăng các khách hàng chờ đợi thời điểm giá cước tàu xuống mới nhập hàng.

- **Mặt hàng bê tông:** Từ đầu năm đến nay có rất nhiều dự án công trình công nhưng việc triển khai rất chậm hoặc hoạt động cầm chừng, công ty chỉ thực hiện các công trình dân dụng và đường giao thông nông thôn nên sản lượng bê tông bán ra rất thấp. Ngoài ra trong năm 2024 bờ kè xí nghiệp được Nhà nước thi công nên việc nhập nguyên liệu như cát, đá... trực tiếp từ bãi xí nghiệp không thực hiện được, công ty phải thuê bến bãi của đơn vị tư nhân bên ngoài vận chuyển về xí nghiệp làm tăng chi phí sản xuất của ngành hàng này.

- **Mặt hàng Mỹ nghệ:** Năm 2024 ngành hàng Mỹ nghệ xuất bán được 12.5con't đạt 62,5% so với kế hoạch, ngành hàng này không còn mang lại hiệu quả cho Công ty bởi các yếu tố giá nguyên liệu ngày càng tăng, công tác thu mua gặp nhiều khó khăn, công nhân khó thu tuyển, sản lượng tiêu thụ giảm dần qua các năm. Công ty đã xây dựng phương án tạm dừng ngành hàng này và đã trình Hội đồng quản trị thông qua và triển khai thực hiện.

- **Mặt hàng bao bì:** Được sự ủng hộ tiêu thụ trong hệ thống Tổng Công ty cũng như các khách hàng bên ngoài nhưng có sự cạnh tranh về giá bán rất khốc liệt, mặc dù sản lượng bán ra tăng hơn so với cùng kỳ năm 2023 nhưng hiệu quả mang lại không cao.

- **Mặt hàng cơ khí:** Không có hợp đồng lớn, chủ yếu là hợp đồng sửa chữa và cải tạo, nâng cấp dây chuyền máy móc thiết bị cho các đơn vị bên ngoài và các công trình sửa chữa trong hệ thống Tổng Công ty nên doanh thu thấp, tốn kém nhiều nhân

lực, lực lượng công nhân cơ khí mỏng, Công ty phải tìm nhiều giải pháp để đảm bảo hiệu quả và đúng tiến độ cho khách hàng.

II- Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính năm 2024:

Thực hiện nghị quyết số 24/NQ-MCF-ĐHĐCĐ ngày 08/05/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, thể như sau:

1. Kết quả các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024			So cùng kỳ 2023 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	So KH năm 2024 (%)	
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	572,529	494,134	86,31	110,68
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	14	12,528	89,49	90,12
3	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	Theo QĐ	5,278		105,08
4	Thu nhập B/Q	Tr đồng	8,850	9,616	108,65	101,64

2- Kết quả thực hiện sản lượng kinh doanh từng ngành hàng:

STT	Diễn giải	ĐVT	Năm 2024			So cùng kỳ 2023 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	So KH năm (%)	
I	Mua vào					
1	- Lương thực (quy gạo)	Tấn	34.000	26.653	78,39	115,41
II	Bán ra					
1	- Lương thực bán ra	Tấn	34.000	22.440	66,00	88,72
	Trong đó: + Xuất khẩu	Tấn	6.000	3.438		
	+ Gạo Nội địa	Tấn	28.000	19.002		
2	- Bao bì	1000 cái	7.000	5.466	78,09	145,84
3	- Cơ khí	Ti đồng	25	26	104	118,18
4	- Bê tông – VLXD	m3	60.000	42.657	71,10	112,97
5	- Mỹ nghệ	Cont	20	12,5	62,5	100

3. Các chỉ tiêu tài chính:

Đơn vị tính : VNĐ

Nội dung	31/12/2023	31/12/2024	So với cùng kỳ (%)
I-Tổng tài sản	169.335.200.991	195.125.015.315	115,23
1. Tài sản ngắn hạn	135.826.871.992	170.878.235.463	125,81
- Tiền và các khoản tương đương tiền	6.068.926.742	3.125.122.734	
- Các khoản phải thu ngắn hạn	28.745.907.460	35.831.513.072	

- Hàng tồn kho	100.836.807.471	131.297.065.754	
- Tài sản ngắn hạn khác	175.230.319	624.533.903	
2. Tài sản dài hạn	33.508.328.999	24.246.779.852	72,36
II-Tổng nguồn vốn	169.335.200.991	195.125.015.315	115,23
1. Nợ phải trả	45.579.727.742	76.827.041.726	
- Nợ ngắn hạn	45.309.727.742	76.557.041.726	
- Nợ dài hạn	270.000.000	270.000.000	
2. Vốn chủ sở hữu	123.755.473.249	118.297.973.589	95,59

4. Đánh giá kết quả thực hiện.

a) Ngành hàng lương thực:

Năm 2024 sản lượng lương thực bán ra 22.440 tấn đạt 66,00% so với kế hoạch (22.440 tấn/34.000 tấn), đạt 88,72% so với cùng kỳ 2023. Mặc dù sản lượng bán ra trong năm 2024 đạt được 66,00% so với kế hoạch.

b) Ngành hàng Cơ khí:

Năm 2024 ngành hàng cơ khí đạt doanh số là 26 tỷ đồng (bao gồm: doanh thu thực hiện năm 2024 là 15,772 tỷ đồng và phần vi phạm hợp đồng của Công ty CP chế biến nông sản xuất khẩu Sài Gòn Việt Hưng đã đồng ý hòa giải và đã thanh toán cho Công ty quyết định số 01/2024/QĐST-KDTM ngày 16/02/2024 của Tòa án Nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An về việc công nhận sự thỏa thuận của các đương sự là 10,6 tỷ đồng) đạt 104% so với kế hoạch (26 tỷ đồng/25 tỷ đồng), đạt 118,18% so với cùng kỳ năm 2024.

c) Ngành hàng Bê tông – VLXD:

Sản lượng bê tông bán ra trong năm 2024 là 42.657 m³ đạt 71,10% so với kế hoạch (42.657 m³/60.000m³), đạt 112,97 % so với cùng kỳ 2023.

d) Ngành hàng bao bì – Mỹ nghệ:

Sản lượng bao bì bán ra trong năm 2024 là 5,466 triệu cái đạt 78,09 % so với kế hoạch (5,471 triệu chiếc/7 triệu chiếc), đạt 145,84 % so với cùng kỳ 2023,

Mặt hàng Mỹ nghệ năm 2024 xuất bán 12,5 con't đạt 62,5% so với kế hoạch (12,5 con't/20 con't), đạt 100% so với cùng kỳ 2023.

5. Đánh giá về các giao dịch mua, bán với các bên liên quan với Công ty.

Trong năm 2024 Công ty có ký hợp đồng mua bán hàng hóa với các bên có liên quan theo đúng Điều lệ và quy định của pháp luật, được thống kê và báo cáo đầy đủ trên Báo cáo tình hình quản trị năm 2024 của Công ty.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những việc đã làm được

Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Ban lãnh đạo Tổng công ty Lương thực Miền Nam cùng với sự đoàn kết nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng tập thể cán bộ và người lao động Công ty đã làm được những việc sau:

- Duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định trên phương hướng phát triển.

- Duy trì được những khách hàng và thị trường lương thực truyền thống đã mang lại doanh thu lớn nhất cho Công ty.
- Luôn nắm bắt tình hình thị trường chọn thời điểm mua nguyên liệu với chất lượng tốt, giá cạnh tranh nên giá thành sản phẩm thấp giá thấp tạo hiệu quả cho Công ty.
- Công ty đã làm tốt công tác quản lý chất lượng, kiểm soát tốt quá trình sản xuất từ khâu nguyên liệu đến khâu thành phẩm.
- Thực hiện tốt công tác bao tiêu sản phẩm cho nông dân với diện tích là 32ha và tổng số lượng thu mua là 265 tấn lúa.
- Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn, hàng hóa tại các đơn vị trực thuộc.
- Công tác thu hồi công nợ luôn được quan tâm và đôn đốc.
- Mở rộng quan hệ tín dụng và tiếp cận được nhiều nguồn hạn mức tín dụng với mức lãi suất cạnh tranh giúp cho Công ty đáp ứng được nhu cầu vốn phục vụ tiến độ thu mua.

2. Những việc chưa làm được

Bên cạnh những việc đã làm được Công ty còn những việc chưa làm được như sau:

- Các ngành hàng của công ty phát triển không đồng đều.
- Công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin đã đưa vào áp dụng nhưng còn chậm.
- Định hướng phát triển thị trường xuất khẩu gạo mang kim ngạch về cho Công ty còn hạn chế.
- Việc khai thác thêm khách hàng gạo nội địa, bao bì, bê tông có mở rộng nhưng chưa nhiều.

3. Đánh giá chung.

Năm 2024 là một năm nhiều khó khăn cho các ngành hàng sản xuất kinh doanh của Công ty. Hầu hết các ngành hàng đều không đạt được sản lượng, doanh thu và lợi nhuận như kế hoạch đề ra. Nguyên nhân do ảnh hưởng khó khăn chung của nền kinh tế trong nước và thế giới, nhưng Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã có những bước đi thận trọng, chắc chắn và linh hoạt bảo tồn được nguồn vốn của nhà nước, vốn cổ đông, tạo được việc làm, thu nhập ổn định cho CBCNV giúp người lao động an tâm công tác.

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong quản lý điều hành:

- Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm theo Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm phù hợp Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình một cách cẩn trọng, trung thực đúng pháp luật, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông.

- Các nghị quyết của HĐQT đều bám sát vào tình hình thực tế của Công ty, đúng thẩm quyền của HĐQT, nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Ban Tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của HĐQT kịp thời trong hoạt động SXKD của Công ty.

- Ban Tổng giám đốc đã chủ động nắm bắt thời cơ, có nhiều linh hoạt và sáng tạo kinh doanh có hiệu quả, tạo được việc làm, thu nhập ổn định cho CBCNV .

2. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty:

- HĐQT công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS, Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD của công ty khi có yêu cầu.

- Các cuộc họp của HĐQT đều mời thành viên BKS tham gia và BKS đã có những ý kiến đóng góp và kiến nghị của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và đều được xem xét ghi nhận.

- HĐQT công ty, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.

C. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét:

- Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã thực hiện và tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty có hiệu quả, bảo tồn được nguồn vốn của nhà nước, vốn cổ đông, đảm bảo việc làm, đời sống, thu nhập cho người lao động trong Công ty.

- Công ty thực hiện công bố thông tin của công ty nhằm đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách đầy đủ kịp thời.

2. Kiến nghị:

Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành như sau:

- Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành hàng kinh doanh hiện có.

- Tăng cường công tác dự báo và quản trị rủi ro để kịp thời có giải pháp phòng ngừa và khắc phục.

- Tăng cường công tác kiểm tra đối chiếu thu hồi nợ đối với các khoản nợ tồn đọng, quản lý công nợ mới phát sinh.

- Tiếp tục củng cố, đào tạo, hoàn thiện bộ máy nhân sự có chuyên môn, trình độ cao để đáp ứng kịp thời với sự phát triển của Công ty.

Trên đây là báo cáo của ban kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2024, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty xem xét thông qua.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin kính chúc các Quý đại biểu, các quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận :

- Như trên
- Quý cổ đông
- Lưu VT, BKS

Hoàng Thị Liên

Số:...../BC-MCF-BKS

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

Ban kiểm soát (BKS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của BKS trong năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ của BKS năm 2025 với các nội dung sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024:

1. Các thành viên ban kiểm soát:

BKS có 03 thành viên được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bổ nhiệm tại Đại hội ngày 08 tháng 5 năm 2024 gồm: Bà Hoàng Thị Liên, Ông Phan Lê Duy, Bà Lê Thị Hồng Nhung.

Nhiệm vụ trong BKS được phân công như sau: 01 Trưởng ban phụ trách chung và 02 thành viên theo dõi các hoạt động khác do trưởng ban giao.

2. Các hoạt động của Ban kiểm soát đã thực hiện:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD; Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên; Giám sát việc tuân thủ Điều lệ công ty, Pháp luật Nhà nước và các Quy chế nội bộ của Công ty;

- Kiểm tra, giám sát hàng quý trên cơ sở báo cáo thực hiện công tác SXKD, đầu tư xây dựng cơ bản (XD CB) của Công ty;

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính các quý trong năm, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn;

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.
- Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

3. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát họp định kỳ mỗi quý 1 lần với sự tham gia đầy đủ của các thành viên trong ban kiểm soát.

4. Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát Công ty:

Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật.

II. Phương hướng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2025:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát đã được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát xây dựng phương hướng nhiệm vụ công tác của Ban kiểm soát trong năm 2025 như sau:

- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành Công ty, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm theo nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên.

- Kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính; Kiểm tra giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm.

Trên đây là báo cáo tự đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong năm 2025, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty xem xét thông qua.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin kính chúc các Quý đại biểu, các quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như trên
- Quý cổ đông
- Lưu VT, BKS

Hoàng Thị Liên

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư - mua sắm TSCĐ năm 2025

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại Hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư – mua sắm TSCĐ năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

1. Mua vào:

- Lương thực (quy gạo): 34.000 tấn

2. Bán ra:

- Lương thực (quy gạo): 34.000 tấn

- Bao bì: 7.000.000 cái

3. Tổng doanh thu: 621,487 tỷ đồng

4. Lợi nhuận trước thuế: 12,5 tỷ đồng

5. Nộp ngân sách: Thực hiện theo đúng quy định.

II. Kế hoạch đầu tư - mua sắm TSCĐ:

TT	Tên hạng mục đầu tư	Tổng mức đầu tư (Đồng)	Nguồn vốn thực hiện		Ghi chú
			Vốn công ty	Vốn vay	
I	Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm	6.532.000.000	6.532.000.000		
1	Hệ thống bồn chứa thành phẩm (Dc máy 3 – PX1)	2.000.000.000	2.000.000.000		Năm 2024 chuyển sang
2	Nâng nền kho – PX1	1.032.000.000	1.032.000.000		Năm 2024 chuyển sang
3	Nâng cấp, cải tạo 02 dây chuyền máy chế biến lương thực tại Trạm KD CBLT Cao Lãnh	3.500.000.000	3.500.000.000		
II	Văn Phòng công ty	2.000.000.000	2.000.000.000		
1	Sửa chữa, nâng cấp nhà làm việc Văn phòng công ty	2.000.000.000	2.000.000.000		
III	Hạn mục chuyển đổi số	700.000.000	700.000.000		
TỔNG CỘNG		9.232.000.000	9.232.000.000		

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
 - UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
 - Tổng Công ty LTMN;
 - HĐQT, BKS Công ty;
 - Ban TGD Công ty;
 - Lưu VT
- (Tài liệu ĐHĐCĐTN 2025).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

LÊ PHÁT TÀI

Số: 13/TTr-MCF-HĐQT

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Căn cứ khoản 1 Điều 14 Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/06/2021, quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH CPA Việt Nam.

Báo cáo tài chính được lập bao gồm báo cáo tài chính riêng đã được công bố thông tin và đăng tải trên Website www.mecofood.com.vn

- Báo cáo của kiểm toán độc lập
- Bảng cân đối kế toán
- Báo cáo kết quả kinh doanh
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Thuyết minh báo cáo tài chính

Toàn văn báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán đã được công bố thông tin, trong đó ý kiến báo cáo kiểm toán độc lập có trình bày nội dung như sau:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
 - UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
 - Tổng Công ty LTMN;
 - HĐQT, BKS Công ty;
 - Ban TGD Công ty;
 - Lưu VT
- (Tài liệu ĐHCĐTN 2025).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

LÊ PHÁT TÀI

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**“V/v: phân phối lợi nhuận năm 2024 và
Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025”**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

*Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;
Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của công ty.*

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

ĐVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2024	THỰC HIỆN 2024	(%) so với NQ ĐHĐCĐ
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	34.000	26.653	78,39%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	34.000	22.440	66,00%
	- Bao bì	7.000.000	5.466.000	78,09%
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	572.529.000.000	494.134.156.904	86,31%
2	Lợi nhuận trước thuế	14.000.000.000	12.528.073.059	89,49%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	11.352.094.831	9.806.327.771	86,38%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước	152.094.831	152.094.831	
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	11.200.000.000	9.654.232.940	
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	11.200.000.000	9.654.232.940	86,20%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	300.000.000	300.000.000	100,00%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo NĐ 53)	292.500.000	174.410.000	59,63%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.060.750.000	917.982.000	86,54%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.591.125.000	1.376.973.000	86,54%
e	Chia cổ tức	8.083.378.500	7.005.594.700	86,67%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107.778.380.000 đồng	7,50%	6,50%	86,67%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	24.341.331	31.368.071	

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025

ĐVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2024	KẾ HOẠCH SXKD 2025	(%) so với TH 2024
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	26.653	34.000	127,57%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	22.440	34.000	151,52%
	- Bao bì	5.466.000	7.000.000	128,06%
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	494.134.156.904	621.487.000.000	125,77%
2	Lợi nhuận trước thuế	12.528.073.059	12.500.000.000	99,78%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	9.806.327.771	10.031.368.071	102,29%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước	152.094.831	31.368.071	20,62%
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	9.654.232.940	10.000.000.000	103,58%
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	9.654.232.940	10.000.000.000	103,58%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	300.000.000	272.400.000	90,80%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành, HĐQT và BKS (Theo NĐ 44)	174.410.000	412.770.000	236,67%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	917.982.000	931.483.000	101,47%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.376.973.000	1.397.225.000	101,47%
e	Chia cổ tức	7.005.594.700	7.005.594.700	100,00%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107 778 380 000 đồng	6,50%	6,50%	100,00%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	31.368.071	11.895.371	

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn thời gian chi trả cổ tức năm 2024 và tạm ứng cổ tức năm 2025 (*nếu thấy cần thiết*), thực hiện các thủ tục cần thiết để chốt danh sách cổ đông với Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- UBCKNN, Sở GDCK HN;
- Tổng Công ty LTMN;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu VT

(Tài liệu ĐHĐCĐTN 2025).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

LÊ PHÁT TÀI

Số: 15/TTr-MCF-HĐQT

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**“Báo cáo kết quả thực hiện quỹ tiền lương và thù lao năm 2024
và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2025**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm**

Căn cứ Nghị định Số: 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ về Quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước.

Hội đồng quản trị công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về tình hình thực hiện quỹ lương năm 2024 và kế hoạch quỹ lương năm 2025, cụ thể như sau:

1/ Báo cáo kết quả thực hiện Quỹ tiền lương năm 2024:

Thực tế Công ty đã hạch toán quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2024 là 23.871.712.468 đồng chiếm tỷ lệ 65,58% tổng lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau :

Đơn vị tính: Đồng

Diễn giải	Quỹ lương Kế hoạch 2024	Quỹ lương thực hiện 2024	Chênh lệch	So sánh (%)
A	B	C	D=(C-B)	E= (C/Bx100%)
Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD	35.300.000.000	23.871.712.468	-11.428.287.532	67,63%
Trong đó: - Quỹ lương LĐQL	2.340.000.000	2.093.000.000		
- Quỹ lương NLĐ	32.960.000.000	21.778.712.468		

2/ Kế hoạch Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD năm 2025:

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2025, lợi nhuận trước thuế là **12.500.000.000** đồng, giảm 0,22% so với thực hiện năm 2024.

Nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động không bị giảm trước tình hình mức sinh hoạt hiện nay, Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2025 với tỷ lệ là 70,90% lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau:

DVT: Đồng

ST T	Diễn giải	Năm 2024		Kế hoạch năm 2025	So sánh (%)	
		Số kế hoạch	Số thực hiện		(6)= (5)/(3)	(7)= (5)/(4)
1	2	3	4	5		
1	Lợi nhuận ròng trước thuế	14.000.000.000	12.528.073.059	12.500.000.000	89,29%	99,78%
2	Tỷ lệ % trên lợi nhuận chưa trừ lương v/(v+m)	71,60%	65,58%	70,90%	99,01%	108,10%
3	Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD	35.300.000.000	23.871.712.468	30.448.000.000	86,25%	127,55%

Trong đó: - Quỹ lương LDQL	2.340.000.000	2.093.000.000	1.325.880.000	56,66%	63,35%
- Quỹ lương NLD và Ban điều hành	32.960.000.000	21.778.712.468	29.122.120.000	88,36%	133,72%

Căn cứ vào tình hình kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, Công ty sẽ thực hiện chi quỹ tiền lương phù hợp. Cuối năm quyết toán quỹ lương thực hiện năm 2025 tuân thủ theo đúng quy định Nghị định 44/2025/NĐ-CP.

3/ Tiền Lương HĐQT và BKS chuyên trách năm 2025

Căn cứ Nghị định 44/2025/NĐ-CP theo đó Lương cơ bản của Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên hội đồng quản trị chuyên trách khác và Trưởng Ban kiểm soát được xây dựng như sau:

ĐVT: Đồng				
STT	Chức danh	Lương Cơ bản (tháng)	Lương kế hoạch (tháng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	31.000.000	43.300.000	
2	Thành viên HĐQT khác	25.000.000	34.920.000	
3	Trưởng Ban Kiểm soát	23.100.000	32.270.000	

Công ty sẽ thực hiện tạm ứng tiền lương tháng cho Hội đồng quản trị và trưởng Ban kiểm soát theo Lương cơ bản. Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty cuối năm Công ty sẽ thực hiện quyết toán quỹ tiền lương đúng theo Nghị định 44/2025/NĐ-CP.

4/ Mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2025:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 8.700.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT khác không chuyên trách: 7.000.000 đồng/người/tháng
- Kiểm soát viên: 4.500.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT: 4.500.000 đồng/người/tháng

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt để Công ty làm cơ sở thực hiện.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
 - UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
 - Tổng Công ty LTMN;
 - HĐQT, BKS Công ty;
 - Ban TGD Công ty;
 - Lưu VT
- (Tài liệu ĐHCĐTN 2025).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

LÊ PHÁT TÀI

Số: 16/TTr-MCF-HĐQT

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 biểu quyết thông qua việc ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định các hợp đồng hoặc giao dịch thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo khoản 2 Điều 167 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điểm a khoản 4 Điều 36 Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty, cụ thể như sau:

Chấp thuận cho Hội đồng quản trị được phép ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định các hợp đồng hoặc giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của công ty được ký giữa công ty với các đối tượng sau đây:

- Các đối tượng là tổ chức có liên quan đến cổ đông lớn sở hữu 60% vốn điều lệ của công ty (*Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*):

+ *Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*

+ *Các công ty thành viên, chi nhánh của Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*

+ *Các công ty con của Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*

+ Các đối tượng là thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và cá nhân, tổ chức liên quan đến họ; hoặc các tổ chức mà thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty có liên quan.

- Hội đồng quản trị chấp thuận ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định các hợp đồng, giao dịch với các đối tượng trên trong năm 2025 (Từ 01/01/2025 đến ngày họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2026). Tổng Giám đốc báo cáo bằng văn bản gửi HĐQT chậm nhất 3 ngày làm việc kể từ ngày công ty ký hợp đồng giao dịch với các đối tượng có liên quan nêu trên, trong đó nêu rõ một số nội dung chính của hợp đồng (tên hàng hóa, số lượng, giá trị hợp đồng, hình thức thanh toán, thời gian giao hàng, hiệu quả của hợp đồng và đính kèm hợp đồng đã ký).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
 - UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
 - Tổng Công ty LTMN;
 - HĐQT, BKS Công ty;
 - Ban TGD Công ty;
 - Lưu VT
- (Tài liệu ĐHCĐTN 2025).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

LÊ PHÁT TÀI

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc chọn đơn vị thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật kế toán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm.

Nhằm giúp cho việc công bố thông tin ra công chúng về tình hình tài chính của Công ty được chính xác và minh bạch, Ban Kiểm soát Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và kinh doanh chứng khoán.
- Không xung đột quyền lợi khi kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm (việc kiểm toán báo cáo tài chính phải độc lập với việc tư vấn lập báo cáo tài chính).
- Có nhiều kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán do Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm yêu cầu.

2. Đề xuất các đơn vị kiểm toán độc lập:

Với các tiêu thức lựa chọn như trên, Ban kiểm soát xin đề xuất 04 (bốn) đơn vị kiểm toán để đưa vào danh sách lựa chọn việc cung cấp dịch vụ thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty, như sau:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

3. Ý kiến của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông:

- Thông qua các tiêu thức lựa chọn và danh sách 04 Công ty kiểm toán độc lập nêu trên để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán BCTC năm 2025 của Công ty.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán BCTC năm 2025 của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
 - UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
 - Tổng Công ty LTMN;
 - HĐQT, BKS Công ty;
 - Ban TGD Công ty;
 - Lưu VT
- (Tài liệu ĐHCĐTN 2025).

HOÀNG THỊ LIÊN

Số: 17/TTTr-MCF-HĐQT

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc dừng hoạt động sản xuất kinh doanh ngành hàng Mỹ nghệ

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh thực tế tại Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Phân xưởng mỹ nghệ trực thuộc Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm tọa lạc tại số 04 đường Cử Luyện, Phường 5, TP Tân An, Long An. Phân xưởng này được hình thành từ năm 1994. Qua 30 năm hình thành và phát triển, ngành hàng Mỹ nghệ luôn đem lại hiệu quả cho Công ty và đã tạo được việc làm cho hàng trăm lao động. Có những thời điểm ngành hàng Mỹ nghệ đạt 46 cont/năm (năm 2008 và 2009) và ngoài cơ sở sản xuất chính (số 4 Cử luyện, Phường 5, Thành phố Tân An, Long An) Công ty phải mở rộng thêm những cơ sở sản xuất khác như Nhứt Tân (Tân Trụ), Mỹ Phú (Thủ Thừa) để thu hút lao động và tăng năng suất mới kịp đáp ứng đơn hàng của khách hàng. Tuy nhiên trong những năm gần đây ngành hàng này gặp rất nhiều khó khăn cụ thể như sau:

Công tác tuyển dụng lao động: Trong 10 năm trở lại đây (2015 -2024), cùng với sự phát triển về công nghiệp và dịch vụ của tỉnh Long An, có rất nhiều khu công nghiệp được thành lập nên đã thu hút rất nhiều công nhân. Vì vậy việc tuyển dụng công nhân để sản xuất sản phẩm này những năm gần đây không thu tuyển được.

Thu mua nguyên vật liệu: Ngành sản xuất nông nghiệp Việt Nam có bước phát triển vượt bậc đặc biệt là sự ra đời của máy gặt đập liên hợp và máy cuộn rom sau thu hoạch đã tác động rất lớn đến nguồn cung cấp rom vàng nguyên cây, đỉnh điểm là đầu năm 2024 Công ty phải đặt cho nhà cung cấp trước thì họ mới có thể thu hoạch riêng và cung cấp cho Công ty với giá rất cao (*Giá rom năm 2015 là 2.580 đồng/kg; năm 2024 là 4.200 đồng/kg*) Giá lúa non tăng lên mỗi năm (*Giá lúa non năm 2015 là 1.928 đồng/kg; năm 2024 là 2.200 đồng/kg*) trong khi giá xuất khẩu tăng rất ít, có năm không tăng.

Tình hình xuất khẩu: Mặt hàng Mỹ nghệ xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản thông qua trung gian Đài Loan. Những năm gần đây số lượng đơn hàng giảm xuống liên tục, đỉnh điểm năm 2023 và 2024 chỉ còn 12,5 cont. Nguyên nhân từ sau đại dịch Covid-19 đến nay, do tình hình kinh tế khó khăn người Nhật cũng dần thay đổi theo hướng thắt chặt chi tiêu, tiết kiệm hơn nên một phần trong số họ đã mua sản phẩm thay thế từ có xuất xứ từ Trung Quốc với giá rẻ hơn. Đây là nguyên nhân chính làm cho sản lượng tiêu thụ ngày càng sụt giảm.

Những năm gần đây ngành hàng mỹ nghệ SXKD không còn mang lại hiệu quả đã làm ảnh hưởng đến kết quả SXKD chung toàn công ty cụ thể năm 2024 ngành hàng

mỹ nghệ lỗ 1,177 tỷ đồng, dự báo nếu tiếp tục SXKD công ty sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong thời gian tới, ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh chung toàn Công ty. Do đó công ty xây dựng phương án dừng hoạt động ngành hàng Mỹ nghệ trong đó có phương án giải quyết các tồn đọng như sau:

a) Phương án về lao động:

Số lượng lao động đang phục vụ cho ngành hàng Mỹ nghệ là 24 lao động có hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên với quỹ lương 1 năm 1,355 tỷ đồng. Nhưng tại thời điểm hiện tại lao động ngành hàng Mỹ nghệ còn lại là 05 lao động (Do có 19 lao động có nguyện vọng xin nghỉ việc để hưởng chế độ bảo hiểm). Đối với 19 lao động này công ty sẽ giải quyết chế độ nghỉ việc theo nguyện vọng và thực hiện chi trả trợ cấp thôi việc (nếu có).

Đối với 05 lao động còn lại Công ty sẽ bố trí qua các công việc cụ thể như sau: 01 lao động làm việc ở Tổ may bao bì, 01 lao động làm việc ở Tổ cắt bao bì và 03 lao động làm việc ở Tổ Dệt Bao bì.

b) Phương án sử dụng đất:

Phân xưởng Mỹ nghệ có 02 cơ sở nhà đất: Cơ sở Số 8, Cử Luyện, Phường 5, TP Tân An, tỉnh Long An với diện tích là 3.262 m². Nhà kho Số 4, Cử Luyện, Phường 5, TP Tân An, tỉnh Long An với diện tích là 1.781,8 m².

Hai cơ sở nhà đất này Công ty sẽ xây dựng phương án, hợp tác khai thác nhà xưởng và xin ý kiến để triển khai sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Đảm bảo hoạt động khai thác và sử dụng đất đúng mục đích và có hiệu quả.

c) Phương án xử lý về tài chính, tài sản trên đất và các nguyên vật liệu còn dư thừa trong quá trình sản xuất của ngành hàng mỹ nghệ

Đến thời điểm hiện tại ngành hàng mỹ nghệ không phát sinh công nợ phải thu, phải trả.

Tài sản trên đất bao gồm nhà xưởng, kho, máy móc, thiết bị như máy sấy, máy ép, máy se dây với nguyên giá 3.829.432.231 đồng, giá trị còn lại tại ngày 28/02/2025 là 190.378.332 đồng. Ban điều hành rà soát tận dụng cho các ngành hàng khác. Đối với các tài sản, máy móc không còn dùng được lên kế hoạch thanh lý thu hồi vốn.

Nguyên liệu tồn kho tại ngày 28/02/2025 bao gồm lúa sấy, rơm vàng... giá trị 566.848.312 đồng. Ban điều hành đã triển khai thủ tục bán thanh lý sau khi phương án dừng được phê duyệt.

Nay Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 xem xét phê duyệt chủ trương dừng hoạt động SXKD ngành hàng Mỹ nghệ để Hội đồng quản trị triển khai thực hiện.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
 - UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
 - Tổng Công ty LTMN;
 - HĐQT, BKS Công ty;
 - Ban TGD Công ty;
 - Lưu VT
- (Tài liệu ĐHCĐTN 2025).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

LÊ PHÁT TÀI

Số: 18/TT- MCF-HĐQT

Long An, ngày 17 tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

“V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028)”

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;
- Căn cứ đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;
- Căn cứ vào Nghị quyết đề cử ứng viên Thành viên Hội đồng quản trị của Tổng Công ty Lương thực Miền Nam Công ty cổ phần số 21/QĐ-LTMN-HĐQT ngày 03/03/2025;
- Căn cứ vào Nghị quyết đề cử ứng viên Thành viên Hội đồng quản trị của Tổng Công ty Lương thực Miền Nam Công ty cổ phần số 30/QĐ-LTMN-HĐQT ngày 04/04/2025.

Hội đồng quản trị kính trình đại hội cổ đông thường niên năm 2025 các nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị miễn nhiệm là: 02 thành viên.
- Nhân sự trình đề miễn nhiệm là:

1. Ông Lê Phát Tài
2. Bà Lê Mai Hân

Thời điểm miễn nhiệm có hiệu lực: Tại thời điểm Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Thông qua việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung là: 02 thành viên.
- Danh sách ứng viên đề cử tham gia bầu bổ sung vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị như sau:

1. Ông Đoàn Quang Long
2. Bà Lê Thị Thảo

(đính kèm sơ yếu lý lịch ứng viên).

(*) Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
 - UBCKNN, Sở GD&ĐT HN;
 - Tổng Công ty LTMN;
 - HĐQT, BKS Công ty;
 - Ban TGD Công ty;
 - Lưu VT
- (Tài liệu ĐHCĐTN 2025).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

LÊ PHÁT TÀI